

**HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
CÔNG TÁC GDQPAN NĂM HỌC 2019 - 2020**

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật

Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Nghị quyết Hội nghị trung ương 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQPAN trong tình hình mới; Luật GDQPAN; Luật Quốc phòng; Luật Dân quân tự vệ; Nghị định số [13/2014/NĐ-CP](#) ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật GDQPAN; Nghị định số 152/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/10/2007 về khu vực phòng thủ; Nghị định số 02/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05/01/2016 về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 152/2007/NĐ-CP...; Quyết định số [1911/QĐ-TTg](#) ngày 18/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật GDQPAN; chiến lược quốc phòng, chiến lược quân sự Việt Nam và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 14/11/2008 của Thành ủy Hà Nội về lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị; Chương trình số 05-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội về “Tăng cường quốc phòng và an ninh bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới, giai đoạn 2016 - 2020”.

2. Hoạt động dạy và học

Các trường THPT, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN - GDTX)

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy theo bộ sách giáo khoa GDQPAN hiện hành; thời gian thực học 35 tuần, phương pháp triển khai dạy rải 1 tiết/tuần; áp dụng với tất cả các bài lý thuyết, thực hành theo phân phối chương trình môn học GDQPAN ở cả 3 khối lớp 10, 11, 12; không tùy tiện điều chỉnh, thay đổi, áp dụng các hình thức dạy học khác với quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội. Nhằm bảo đảm thống nhất chung trong công tác quản lý, điều hành, duy trì nền nếp, thanh tra, kiểm tra đánh giá chất lượng hoạt động dạy và học môn học GDQPAN trên địa bàn toàn Thành phố.

Ngoài việc tổ chức hoạt động dạy và học chính khóa theo đúng phân phối chương trình môn học GDQPAN của Bộ GDĐT quy định, các nhà trường chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các mô hình mới, nhân tố mới trong công tác tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, kỹ năng sống, trải

nghiệm sáng tạo gắn với nội dung GDQPAN thông qua các hình thức sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, tham quan dã ngoại, hội thi, hoạt động nhân đạo, tình nguyện, lao động công ích, sân khấu hóa, thể dục thể thao... tạo sân chơi phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh ở các cấp TH, THCS, THPT nhằm phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện cho học sinh.

Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN tính cho từng học kỳ tối thiểu có đủ 04 đầu điểm (01 điểm kiểm tra miệng, 01 điểm kiểm tra 15 phút, 01 điểm kiểm tra 1 tiết và 01 điểm kiểm tra học kỳ).

3. Công tác tuyên truyền về truyền thống cách mạng nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm học 2019 - 2020

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Giỗ Tổ Hùng Vương; giải phóng miền Nam thống nhất đất nước; Chiến thắng Điện Biên Phủ; ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày hội Quốc phòng toàn dân... Nhằm tuyên truyền sâu rộng truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của dân tộc; giáo dục tư tưởng chính trị, lòng yêu nước; khơi dậy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần đại đoàn kết, niềm tự hào và ý chí tự lực, tự cường dân tộc; góp phần củng cố, bồi đắp niềm tin đối với thế hệ trẻ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới và hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm được tổ chức trang trọng, thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, với quy mô, hình thức phù hợp bảo đảm đúng các quy định hiện hành; lồng ghép với việc tuyên truyền triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 tạo không khí vui tươi, phấn khởi thi đua dạy tốt, học tốt.

4. Thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh

Các nhà trường phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự, công an cùng cấp trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh theo sự chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả Kế hoạch số 3567/KH-SGDĐT ngày 19/8/2019 của Sở GDĐT Hà Nội về thực hiện Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, nhà trường đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ nòng cốt của đơn vị mình. Tham gia thực hiện các nhiệm vụ như: Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống cháy nổ, lụt bão, huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ, hội thi, hội thao theo quy định tại Luật Dân quân tự vệ (một số nhà trường THPT chưa thành lập Ban Chỉ huy quân sự chủ động liên hệ phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ

huy quân sự quận, huyện, thị xã để tổ chức triển khai thực hiện). Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức QPAN cho cán bộ quản lý, Đảng viên, giáo viên, nhân viên của đơn vị mình theo đúng quy định.

5. Công tác bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học

Các trường THPT và các Trung tâm GDNN - GDTX tiến hành kiểm kê, rà soát toàn bộ danh mục cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học môn học GDQPAN theo quy định tại Thông tư số [01/2018/TT-BGDĐT](#) ngày 26/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN trong các trường TH, THCS, THPT. Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đầy đủ, quản lý chặt chẽ, khai thác sử dụng hiệu quả và bảo đảm an toàn.

6. Chế độ báo cáo

Các trường THPT và các Trung tâm GDNN - GDTX báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ GDQPAN bằng văn bản gửi về Sở GDĐT Hà Nội (Phòng GDPT tổng hợp), thời gian cụ thể: Học kỳ I trước ngày 10/01/2020; kết thúc năm học trước ngày 30/5/2020.

II. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Đa dạng hóa các hình thức dạy học như: Dạy học trên lớp, dạy học tại thực địa và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn (giảng dạy, kiểm tra, thi, đánh giá xếp loại học sinh, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong tổ chức thực hiện; sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học.

2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học sâu rộng hơn, triệt để hơn, theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Giáo viên chủ động thiết kế giáo án linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động học tập; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm... Bài giảng của giáo viên tránh dàn trải, xác định mục tiêu bài học cần xác định được những đơn vị kiến thức cơ bản, trọng tâm và tập trung các phương pháp, phương tiện và tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập của học sinh, làm nổi bật kiến thức trọng tâm, tạo điểm nhấn cho bài giảng, giúp học sinh theo dõi tập trung, có định hướng không gây tâm lí chán nản, căng thẳng, mệt mỏi.

3. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong bộ môn GDQPAN; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Tăng cường liên hệ thực tiễn để tăng tính hấp dẫn của bài giảng, giúp học sinh dễ dàng hiểu bài và thấy được kiến thức sách vở gắn gũi với cuộc sống. Chú trọng mục tiêu giáo dục tư tưởng đạo đức, định hướng thái độ, hành vi cho học sinh. Xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý phát triển tư duy của học sinh. Tăng cường ra các câu hỏi tạo điều kiện để học sinh được bày tỏ quan điểm, chính kiến ngay trong giờ học.

4. Đối với đội ngũ giáo viên GDQPAN cần tích hợp việc đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, sưu tầm và cho giới thiệu cho học sinh xem tranh ảnh, các đoạn phim tư liệu liên quan đến bài học, tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh đan xen sau những tiết học, hoặc tổ chức hội thao cấp trường cho học sinh có cơ hội thi đua với nhau tạo hứng thú trong học tập môn GDQPAN. Bổ sung các loại giáo trình, sách báo, tài liệu tham khảo trong hệ

thông thư viện và các nguồn khác như trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet... tài liệu tham khảo phải được cập nhật thường xuyên. Thường xuyên trau dồi giáo án, bài giảng, rèn luyện kỹ năng kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học; không ngừng nâng cao tri thức chuyên môn, bổ sung tri thức thực tiễn để vận dụng vào nội dung dạy học. Giáo viên vững vàng về tri thức chuyên môn, tri thức thực tiễn và kỹ năng sư phạm là cơ sở để đổi mới và áp dụng nhiều phương pháp dạy học đạt chất lượng, hiệu quả cao hơn.

5. Đổi mới trong công tác thiết kế bài giảng khoa học, hiệu quả, có điểm nhấn, áp dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử tích cực nghiên cứu, bổ sung, cập nhật những thông tin, tư liệu mới vào bài giảng mở rộng thông tin phù hợp với lứa tuổi học sinh, sinh viên một cách sinh động. Từ đó, lôi cuốn học sinh tập trung lắng nghe, tìm hiểu nghiên cứu về các thông tin mới được giáo viên truyền đạt mở rộng cho phép trong phạm vi tiết học, bài học, tạo sự hấp dẫn hơn so với tài liệu sách giáo khoa. Phân tích, lý giải, minh họa những nội dung mới và phải gắn nội dung đó với một số vấn đề thực tiễn đã hoặc đang diễn ra trong cuộc sống, để một mặt làm sáng tỏ nội dung lý luận khoa học, mặt khác nhằm hiện thực hóa lý luận trong thực tiễn giúp học sinh dễ hiểu và thấy được giá trị thực của lý luận.

6. Tiếp tục sử dụng phương pháp thuyết trình vì đặc thù của các môn học mang tính giáo dục, nội dung trừu tượng đòi hỏi có sự phân tích, lý giải của giáo viên. Phương pháp thuyết trình là phương pháp tối ưu để giáo viên tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, tính nhân văn, nhân đạo cho học sinh. Tuy nhiên, phương pháp thuyết trình cần được đổi mới bằng cách kết hợp chặt chẽ và linh hoạt với phương pháp vấn đáp và phương pháp nêu vấn đề và phải tăng cường hướng dẫn học sinh tự học để có thể chuyển từ việc giáo viên thuyết trình sang kết hợp cả người dạy và người học thuyết trình. Giờ lên lớp giáo viên cần gần gũi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người học, tạo không khí thoải mái trong lớp học. Tuy nhiên cần duy trì ở mức độ phù hợp nhằm giữ vững kỷ cương, nề nếp.

7. Sử dụng phương pháp vấn đáp, đàm thoại nhằm kích thích tư duy, sáng tạo của học sinh kết hợp chặt chẽ, linh hoạt với phương pháp khác. Học sinh kết thúc phần trả lời nội dung, giáo viên, giảng viên tiếp tục có những câu hỏi chất vấn, hoặc khuyến khích các học sinh khác đặt câu hỏi chất vấn để yêu cầu giải thích, làm rõ nội dung. Giáo viên là người hỗ trợ, phân tích, lý giải cuối cùng để giúp học sinh, làm rõ và đưa ra khẳng định cuối cùng vấn đề nhận thức đó.

8. Tăng cường hiện thực hóa nội dung tri thức cơ bản trong sách giáo khoa để làm sinh động nội dung bài giảng, thu hút sự chú ý của học sinh tức là phải gắn lý luận khoa học với thực tiễn sinh động để giải thích, chứng minh, phải tăng cường đưa các vấn đề thực tiễn về đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội, quốc phòng và an ninh vào từng nội dung dạy học. Thường xuyên cập nhật bổ sung tri thức thực tiễn, thu thập các thông tin thực tiễn có liên quan đến nội dung bài học để vận dụng, dẫn dắt học sinh nhận thức và giải quyết các vấn đề đó.

III. ĐỔI MỚI HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Thành lập nhóm học tập ngay từ buổi đầu dạy học bộ môn và duy trì đến hết môn học. Mỗi nhóm từ 3 - 4 học sinh có nhóm trưởng. Giáo viên hướng dẫn cách thức tổ chức học nhóm, phân công nhiệm vụ và phải có biện pháp kiểm tra chặt chẽ quá trình học tập của các nhóm ngay tại lớp và tự học ở nhà. Không nên thành lập

nhóm học tập quá đông vì sẽ dẫn đến hiện tượng nhiều học sinh tham gia làm việc nhóm nhưng lại được hưởng điểm như những học sinh tích cực khác, điều này dẫn đến sự mất công bằng trong học tập.

2. Giao nội dung bài học cho học sinh chuẩn bị trước trong sách giáo khoa và tài liệu liên quan khác về các chủ đề cần nhận thức và giải quyết trong thực tiễn. Có kế hoạch rõ ràng, giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh chuẩn bị trước theo từng nội dung, từng chủ đề, khuyến khích học sinh phát triển nội dung sâu hơn, hình thức đa dạng hơn. Phương pháp trên giúp học sinh vừa phải tham khảo sách giáo khoa, tìm kiếm tài liệu qua đó mà rèn luyện được các kỹ năng nghiên cứu, tự học, trình bày logic, diễn đạt trước tập thể,...

IV. ĐỔI MỚI TRONG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Các đơn vị thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN ban hành kèm theo Thông tư số 40/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 của Bộ GDĐT.

2. Tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá năng lực, phẩm chất, chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh. Ngoài đánh giá qua các bài kiểm tra định kì cần chú trọng các hình thức khác như: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình, tập luyện.... Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú trong quá trình học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học.

3. Khi ra đề kiểm tra phải rà soát chương trình đảm bảo bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng. Xây dựng ma trận cho các đề kiểm tra 1 tiết trở lên. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình. Cần tăng cường đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và được trình bày chính kiến của bản thân. Với các bài kiểm tra cuối học kì, cuối năm, dành 50% lượng kiến thức làm bài cho các nội dung thông hiểu, vận dụng kiến thức môn học vào cuộc sống.

4. Kiểm tra đánh giá kết quả môn học GDQPAN học sinh đều phải được kiểm tra đánh giá kết quả ghi vào sổ điểm, học bạ và tham gia tính điểm trung bình các môn học của học kỳ và cả năm. Đa dạng hóa hình thức lấy điểm, kiểm tra định kỳ bằng cách kết hợp cả điểm kiểm tra tự luận với điểm vấn đáp, điểm thuyết trình kết quả tự học, học nhóm... tại lớp. Đồng thời người giáo viên cần thực sự linh động, sáng tạo trong việc đánh giá kết quả đối với học sinh để vừa khuyến khích vừa định hướng cho học sinh phải tự học tập, tự nghiên cứu.

V. HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN

1. Công tác bồi dưỡng chuyên môn mỗi giáo viên GDQPAN cần thực hiện tốt các hoạt động tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu hiểu biết ngày càng cao của học sinh. Kết hợp hoạt động tự

bồi dưỡng của từng giáo viên với các buổi sinh hoạt chuyên đề của tổ, nhóm. Tích cực tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, chú ý nâng cao chất lượng khoa học của các bản sáng kiến kinh nghiệm tránh hình thức hóa và đối phó. Tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn do cấp trên tổ chức. Các giáo viên được giao nhiệm vụ phụ trách tổ, nhóm; bồi dưỡng đội tuyển giáo viên, học sinh có thành tích tốt tham gia hội thi, hội thao các cấp cần tham gia những buổi sinh hoạt chuyên đề riêng nhằm bổ sung và hoàn thiện kiến thức.

2. Duy trì nghiêm việc sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn nâng cao chất lượng của các buổi sinh hoạt bằng các hoạt động cụ thể như: trao đổi về giáo án: tập trung vào những bài dài, bài khó, bài có kiến thức liên môn với các môn học khác trong chương trình; đồ dùng, tư liệu dạy học, các kĩ năng khai thác phần mềm dạy học, những kinh nghiệm thực tiễn trong việc đổi mới phương pháp. Tổ, nhóm cùng nhau thống nhất những nội dung kiến thức trọng tâm cơ bản của từng bài, thống nhất các giáo án dự giờ, thao giảng, đề cương ôn tập... Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, việc dự giờ không chỉ nhận xét giáo viên mà chủ yếu thông qua việc quan sát, nhận xét hoạt động học tập của học sinh để từ đó điều chỉnh việc tổ chức dạy học của giáo viên.

3. Thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng giờ dạy và trang phục GDQPAN cho giáo viên thực hiện theo Thông tư Liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC ngày 16/7/2015 về việc Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên GDQPAN.

4. Nhà trường chỉ đạo các giáo viên môn GDQPAN và học sinh phải trang bị SGK GDQPAN để tham khảo phục vụ việc giảng dạy và học tập. Có kế hoạch mua sắm, trang bị đầy đủ sách giáo khoa, sách bài tập, sách giáo viên cho giáo viên bộ môn; bổ sung thiết bị dạy bộ môn bảo đảm đúng qui định, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập bộ môn GDQPAN.

5. Tổ chức cho đội ngũ giáo viên bộ môn nghiên cứu, sử dụng thành thạo thiết bị giảng dạy GDQPAN để triển khai giảng dạy và học tập đạt yêu cầu, chấm dứt tình trạng thầy đọc, trò chép; quản lý chặt chẽ thiết bị dạy học môn GDQPAN.

6. Các nhà trường tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ danh mục, số lượng thiết bị dạy học môn GDQPAN tiến hành mua sắm bổ sung, sử dụng hiệu quả thiết bị máy bản tập MBT-03. Lập hồ sơ quản lý trang thiết bị, có kế hoạch quản lý, sử dụng có hiệu quả, kho cất thiết bị GDQPAN phải thực hiện theo đúng các quy định an toàn về phòng chống cháy nổ.

7. Bảo đảm an toàn cho học sinh trong tổ chức thực hành môn GDQPAN, nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người, vũ khí trang thiết bị và các phương tiện vật chất khác. Không được tự mang các loại thiết bị, dụng cụ khác, hóa chất tự chế vào lớp học. Trước, trong và sau giờ lên lớp, giáo viên phải bao quát lớp, kiểm tra chặt chẽ các loại thiết bị sử dụng trong giờ dạy, nếu phát hiện học sinh tự mang theo những thiết bị tự chế như súng, lựu đạn, đạn thật, đạn diễn tập, ... phải kịp thời xử lý để đảm bảo an toàn tuyệt đối trong học tập.

SỐ ĐẦU ĐIỂM TỐI THIỂU MÔN GDQPAN NĂM HỌC 2019 - 2020 CẤP THPT

Thực hiện cho cả 3 Ban: cơ bản, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội

Khối	Học kỳ I					Học kỳ II				
	Số tiết/ tuần	Hệ số 1		Hệ số 2	Điểm Học kỳ	Số tiết/ tuần	Hệ số 1		Hệ số 2	Điểm Học kỳ
		Miệng	Viết hoặc thực hành	Viết hoặc thực hành			Miệng	Điểm Học kỳ	Viết hoặc thực hành	
10	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
11	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
12	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1

Trên đây là một số định hướng chính, các trường căn cứ vào các văn bản qui định, hướng dẫn của Bộ, Sở và tình hình thực tế tại nhà trường để xây dựng Kế hoạch của bộ môn.